

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- MÃ CỔ PHIẾU : NDP.
- Tên Công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM 2/9.
- Tên tiếng Anh : National Day Pharmaceutical Join Stock Company.
- Tên viết tắt : NADYPHAR.
- GCN đăng ký DN số: 0302404048.
- Vốn điều lệ : 111.000.000.000 VNĐ (Một trăm mười một tỷ đồng).
- Địa chỉ : 299/22 Lý Thường Kiệt, Phường 15, Quận 11, TP.HCM.
- Số điện thoại : 028.38 687 347 – 028.38 688 474.
- Website : nadyphar.com.vn.

Quá trình hình thành và phát triển

Năm 1976 Công ty cổ phần Dược phẩm 2/9 (Nadyphar) tiền thân là Xí nghiệp Dược phẩm 2-9 được hình thành trên cơ sở sáp nhập bảy viện Bào chế tư nhân cũ trước 30/04/1975 tại Sài Gòn.

Năm 1977 Ngày 02/08/1977, Ủy ban Nhân dân Thành phố ra quyết định số 437/QĐUB thành lập công nhận Xí nghiệp Dược phẩm 2-9 trực thuộc Sở Y tế TP.HCM là Doanh nghiệp nhà nước và là đơn vị kinh tế cơ sở có tư cách pháp nhân và hạch toán kinh tế độc lập.

Năm 2001 Ngày 15/06/2001, theo quyết định số 736/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Công ty đã chuyển đổi mô hình thành Công ty cổ phần. Ngày 10/09/2001, Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh đã cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu. Từ tháng 10/2001 Công ty chính thức hoạt động với tên gọi “Công ty cổ phần Dược phẩm 2-9 TP.Hồ Chí Minh”, vốn điều lệ ban đầu là 18 tỷ đồng trong đó phần vốn nhà nước chiếm 29%, còn lại là phần vốn góp của Cán bộ Công nhân viên trong Công ty và các cổ đông ngoài Công ty.

Năm 2006 Ngày 17/01/2006, Công ty được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 2, bổ sung hạng mục kinh doanh: đầu tư xây dựng, kinh doanh cao ốc văn phòng, nhà ở. Nhà máy sản xuất dược phẩm đạt tiêu chuẩn GMP-WHO, GLP,

GSP.

Năm 2015 Cổ phiếu của Công ty với mã cổ phiếu NDP đã chính thức được đăng ký giao dịch tại thị trường giao dịch cổ phiếu của các công ty đại chúng chưa niêm yết (Upcom) thuộc Sở giao dịch chứng khoán.

Năm 2017 Ngày 17/07/2017, Công ty đã được cấp thay đổi đăng ký kinh doanh lần thứ 15, tăng vốn điều lệ lên 55,5 tỷ VNĐ, bổ sung ngành nghề kinh doanh và thay đổi tên Công ty thành: Công ty Cổ phần Dược phẩm 2/9.

Năm 2019 Ngày 21/06/2019, Công ty đã được cấp thay đổi Đăng ký kinh doanh lần thứ 16, tăng vốn điều lệ lên 111 tỷ VNĐ (sau khi chuyển đổi trái phiếu phát hành năm 2017 thành cổ phiếu).

Trong hơn **45** năm hoạt động, Nadyphar với phương châm: “ **chất lượng vì sức khỏe mọi nhà**” đã đạt được rất nhiều thành tựu, từng bước khẳng định được vị thế của mình trên thị trường. Những nỗ lực của tập thể cán bộ công nhân viên và Ban lãnh đạo qua nhiều thời kỳ đã được ghi nhận bởi các giải thưởng và danh hiệu như: Huân chương Lao động hạng Nhất, Nhì, Ba, Hàng Việt Nam chất lượng cao, Chia khóa vàng thương hiệu Việt uy tín, Cúp vàng thương hiệu an toàn vì sức khỏe cộng đồng, Cúp vàng thương hiệu Việt uy tín chất lượng, Cúp thương hiệu mạnh Việt Nam 2000 – 2005, Giải thưởng ngôi sao chất lượng quốc tế... Năm 2016, Nadyphar đã được Ban Quản lý Khu chế xuất và Công nghiệp Tp.HCM công nhận là doanh nghiệp tiêu biểu khu công nghiệp Tp.HCM. Năm 2018, thương hiệu Nadyphar đã đạt TOP 50 nhãn hiệu hàng đầu Việt Nam do Hội Sở hữu Trí tuệ Việt Nam trao tặng.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

a. Ngành nghề kinh doanh

- Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu (Chi tiết: Sản xuất dược phẩm).
- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Chi tiết: Kinh doanh, xuất nhập khẩu dược phẩm. Bán buôn trang sức. Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh. Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da. Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao. Bán buôn, xuất nhập khẩu mỹ phẩm, Bán buôn dược liệu, thuốc đông y, thuốc từ dược liệu, kinh doanh thuốc y học cổ truyền, Bán buôn nguyên liệu làm thuốc).
- Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Gia công, sản xuất bao bì dược phẩm).
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (Chi tiết: Kinh doanh bất động sản. Cho thuê mặt bằng. Đầu tư xây dựng, kinh doanh cao ốc văn phòng, nhà ở. Cho thuê văn phòng. Cho thuê kho).
- Sản xuất thực phẩm chức năng.
- Bán buôn thực phẩm (Kinh doanh thực phẩm chức năng. Bán buôn, xuất nhập khẩu thực phẩm chức năng).
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (Chi tiết: Dịch vụ logistic trừ

kinh doanh bán bãi ô tô, hóa lỏng khí để vận chuyển và hoạt động liên quan đến vận tải hàng không).

- Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh (Chi tiết: Bán lẻ dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh).
- Kiểm tra và phân tích kỹ thuật.
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị y tế. Bán buôn, xuất nhập khẩu máy móc, trang thiết bị y tế).
- Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép.
- Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Chi tiết: Mua bán vàng trang sức, mỹ nghệ. Bán buôn bạc và kim loại quý, trừ mua bán vàng miếng).
- Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Chi tiết: Bán lẻ bạc, đá quý và đá bán quý, đồ trang sức. Mua bán vàng trang sức, mỹ nghệ).
- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Bán buôn hàng thủ công mỹ nghệ. Bán buôn đồ lưu niệm. Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép. Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt).
- Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh (Chi tiết: Sản xuất mỹ phẩm).
- Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng (Chi tiết: Sản xuất trang thiết bị y tế).

b. Địa bàn kinh doanh:

Địa bàn hoạt động kinh doanh khắp các tỉnh thành trên cả nước như: Vùng Mekong, Đông Nam bộ, các tỉnh miền Trung, miền Bắc, Tây Nguyên và Cambodia.

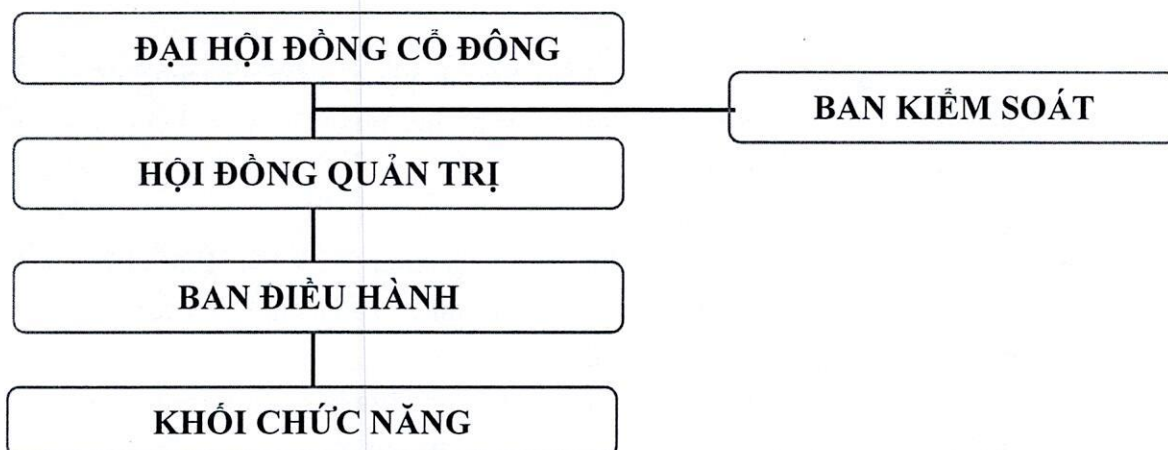
c. Các nhóm sản phẩm chính của công ty:

Công ty có các dây chuyền sản xuất thuốc đạt chuẩn GMP-WHO như: thuốc viên, cốm – bột, thuốc nước, thuốc có nguồn gốc dược liệu và dây chuyền sản xuất mỹ phẩm, thực phẩm chức năng. Sản xuất các sản phẩm đa dạng với các nhóm chủ trị sau:

- + Giảm đau – Hạ sốt – Kháng viêm.
- + Thuốc bổ - Vitamin – Khoáng chất.
- + Tiêu hóa – Đường ruột.
- + Kháng sinh.
- + Thần kinh.
- + Thực phẩm chức năng.
- + Nước khử trùng, vệ sinh.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

a. Mô hình quản trị:



b. Cơ cấu bộ máy quản lý:

Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm:

1. Đại hội đồng cổ đông.
2. Ban kiểm soát.
3. Hội đồng Quản trị.
4. Tổng giám đốc.

c. Các phòng chức năng và Phân xưởng sản xuất:

Công ty hiện có 09 phòng chức năng và phân xưởng sản xuất (03 dây chuyền sản xuất).

- Phòng Hành chính Nhân sự.
- Phòng Tài chính Kế toán.
- Phòng Kinh doanh.
- Phòng Kế hoạch – Cung ứng.
- Phòng Đảm bảo Chất lượng (QA).
- Phòng Kiểm tra chất lượng (QC).
- Phòng Nghiên cứu Phát triển (R&D).
- Phòng Kỹ Thuật Cơ điện.
- Tổng kho.
- Phân Xưởng Sản xuất (Dây chuyền thuốc viên, dây chuyền thuốc nước & dây chuyền thực phẩm bảo vệ sức khỏe).

d. Công ty con:

- Năm 2020 Công ty đã thành lập Công ty con là Công ty TNHH Xã hội Sinh dược Sài Gòn (BIOPHARCO SAIGON), vốn điều lệ là 20 tỷ VNĐ, do NADYPHAR sở hữu 100%.
- Ngành nghề kinh doanh chính: Kiểm nghiệm thuốc, Nghiên cứu và xác định sinh khả dụng của thuốc, Xét nghiệm vi sinh vật gây bệnh truyền nhiễm, Bảo quản thuốc, Thử thuốc trên lâm sàng, Thử nghiệm xác định tương đương sinh học của

thuốc, Quan trắc môi trường lao động.

4. Định hướng phát triển:

a. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Đầu tư phát triển và bảo vệ thương hiệu Nadyphar là mục tiêu trọng tâm;
- Trở thành một trong những Công ty phát triển vững mạnh toàn diện trong lĩnh vực Dược phẩm.
- Chăm lo tốt đời sống cán bộ công nhân viên, môi trường xung quanh.
- Đảm bảo kết quả tài chính vượt trội trên nền tảng lâu dài, bền vững.

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Duy trì một cách có chọn lọc các sản phẩm thuốc thông thường (các mặt hàng đã có thương hiệu, sản lượng lớn, tỷ suất lãi cao).
- Tăng cường nhân lực, vật lực cho công tác nghiên cứu phát triển để hàng năm bổ sung các thuốc mới, có sức cạnh tranh.
- Tập trung nghiên cứu sản xuất kinh doanh các thuốc đặc trị thế hệ mới như thần kinh, gan mật, hô hấp, tim mạch ...
- Mở rộng mạng lưới kinh doanh, tăng cường nghiên cứu phát triển sản phẩm mới có chất lượng cao để đa dạng hóa sản phẩm;
- Không ngừng cải tiến qui trình quản lý sản xuất, nâng cao trình độ nhân viên và đội ngũ kinh doanh giúp nâng cao chất lượng sản phẩm, hạ giá thành và tăng lợi nhuận.

c. Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty :

- Nâng cao tỷ trọng các sản phẩm có sử dụng nguyên vật liệu thân thiện với môi trường trong cơ cấu sản xuất và doanh thu.
- Mở rộng sản xuất theo mục tiêu phát triển bền vững trung và dài hạn, góp phần tạo thêm nhiều việc làm cho lao động địa phương.
- Tham gia các hoạt động cải thiện hạ tầng cơ sở và công trình công cộng tại địa phương; thực hiện các dự án, chương trình quyên góp, tài trợ.
- Cân bằng giữa tăng trưởng kinh tế bền vững và các hoạt động đóng góp cho lợi ích của cộng đồng và xã hội. Xây dựng ngân sách cho việc phát triển các dự án cộng đồng .

5. Các rủi ro:

a. Rủi ro từ chính sách:

Ngành Dược là một trong những ngành chịu nhiều tác động bởi sự quản lý của Nhà nước. Chính phủ đã ban hành nhiều văn bản pháp lý về quản lý giá thuốc, điều kiện kinh doanh thuốc, quản lý thuốc thuộc danh mục phải kiểm soát đặc biệt, tiêu chuẩn chất lượng thuốc, cơ sở kiểm nghiệm thuốc... các văn bản này có

một số nội dung bất cập, thiếu đồng bộ gây khó khăn cho việc thực hiện các kế hoạch, chiến lược của công ty.

b. Rủi ro đặc thù ngành:

- Nguồn nguyên phụ liệu phục vụ cho sản xuất phụ thuộc hơn 90% từ nguồn nhập khẩu, việc chuỗi cung ứng nguyên liệu sản xuất bị đứt gãy, giá thành tăng cao so với cùng kỳ năm ngoái là một rủi ro ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Chi phí đầu tư, thời gian và công sức dành cho công tác nghiên cứu và phát triển sản phẩm cũng như việc lưu hành thị trường của ngành dược là khá cao so với các ngành công nghiệp khác trên thế giới, trong khi đó tỷ lệ thành công của các thử nghiệm sản phẩm mới lại rất thấp.
- Việc không tiêu thụ hết sản phẩm khi hết thời hạn sử dụng mang lại rủi ro mất lợi nhuận, đồng thời tổn thêm chi phí tiêu hủy cho công ty.

c. Rủi ro cạnh tranh:

Với sự phát triển kinh tế hiện nay, nhu cầu chăm sóc sức khỏe của người dân cũng tăng lên, ngành Dược có nhiều cơ hội phát triển hơn. Việt Nam trở thành thị trường dược phẩm lớn thứ hai tại Đông Nam Á, là một trong 17 nước xếp vào nhóm có mức tăng trưởng ngành Dược cao nhất. Tuy nhiên, ở Việt Nam thuốc ngoại dường như vẫn chiếm ưu thế lớn khi số lượng các công ty quốc tế đang áp đảo tại thị trường Việt Nam. Do đó mức độ cạnh tranh giữa các doanh nghiệp dược, đặc biệt là giữa doanh nghiệp trong và ngoài nước sẽ ngày càng gay gắt.

d. Rủi ro về dịch bệnh, thiên tai :

Năm 2021 dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp trên toàn thế giới ảnh hưởng đến mọi mặt kinh tế xã hội. Không chỉ Việt Nam phải đối mặt với những khó khăn thách thức mà tất cả các quốc gia trên thế giới cũng chịu ảnh hưởng nặng nề từ đại dịch này. Dịch bệnh gây ảnh hưởng sâu sắc tới hoạt động, sản xuất kinh doanh của công ty. Vì vậy công ty thường xuyên theo dõi và nắm bắt các thông tin nhằm ứng phó kịp thời đảm bảo ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh trong điều kiện phải tuân thủ các quy định về phòng chống dịch.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình sản xuất kinh doanh:

Hoạt động sản xuất kinh doanh :

- Năm 2021 tổng doanh thu đạt 72,87% so với kế hoạch và bằng 92,09% so với năm 2020. Doanh thu từ dược phẩm giảm do ảnh hưởng việc giãn cách xã hội nghiêm ngặt vì dịch bệnh, giao thương bị gián đoạn trong thời gian dài, các bệnh viện ưu tiên điều trị Covid, bệnh nhân tránh đến bệnh viện chữa trị bệnh không nguy hiểm, dẫn đến doanh số thầu & bao tiêu đều giảm mạnh.
- Doanh thu từ hoạt động cho thuê bất động sản giảm nhẹ do công ty áp dụng chính

sách hỗ trợ khách hàng trong giai đoạn dịch, tuy nhiên lợi nhuận từ hoạt động này giảm hơn 10% do Nhà nước đột ngột điều chỉnh tiền thuê đất tăng cao.

- Tuy doanh thu không đạt kế hoạch đã đề ra nhưng tỷ suất lợi nhuận, đặc biệt lợi nhuận từ dược phẩm tăng so với năm trước nhờ gia tăng hoạt động sản xuất, tiết kiệm chi phí làm giảm giá vốn hàng bán, hệ số vòng quay hàng tồn kho hợp lý.
- Công ty tiếp tục áp dụng chính sách quản lý công nợ bán hàng chặt chẽ và ưu tiên bảo đảm an toàn, phát triển nguồn vốn, kết quả nợ khó đòi không phát sinh và tổng nợ phải thu ở mức thấp.

Hoạt động đầu tư – cải tiến quy trình :

- Nhà máy đang từng bước ổn định và cải tiến quy trình sản xuất cho các sản phẩm hiện có nhằm tăng năng suất và giảm chi phí sản xuất.

Hoạt động đăng ký và nghiên cứu sản phẩm mới :

- Đăng ký sản phẩm: Đã được cấp số đăng ký 09 thuốc mới.
- Đã hoàn thành hồ sơ đăng ký để nộp vào Cục Quản lý Dược : 35 thuốc
- Số lượng hồ sơ nộp không đạt so với kế hoạch đặt ra. Nguyên nhân: Năm 2021, do yêu cầu giãn cách để phòng chống dịch nên thời gian làm việc trực tiếp bị ảnh hưởng, việc làm mẫu & xây dựng tiêu chuẩn thành phẩm bị gián đoạn 2 tháng. Bên cạnh đó các tài liệu cần cho hồ sơ đăng ký có liên quan đến nhà sản xuất nước ngoài cũng lâu hơn nhất là các hồ sơ GMP cần hợp pháp hóa Lãnh sự quán – sao y công chứng. Việc nộp hồ sơ vào Cục Quản lý Dược cũng gặp nhiều khó khăn do thời gian nộp hồ sơ không cố định và không được thông báo trước; một số hồ sơ đăng ký đã gửi Hà Nội phải chờ chưa thể nộp được vào Cục Quản lý Dược.
- Nghiên cứu sản phẩm mới : không hoàn thành được theo kế hoạch đề ra do ảnh hưởng của dịch Covid, thời gian làm việc trực tiếp bị ảnh hưởng, làm mẫu & thử in vitro không thực hiện được theo như dự kiến, bên cạnh đó thiết bị chuyên dụng cũng xảy ra sự cố cần sửa chữa thay thế lớn kéo dài thời gian.

2. Tổ chức và nhân sự

a. Danh sách Ban điều hành tại thời điểm 31/12/2021:

T T	Họ tên	Chức vụ	Trình độ chuyên môn	Số CPHS	Tỷ lệ
01	Ông Huỳnh Nguyên Thanh	Phó Chủ tịch HĐQT	Cử nhân kỹ thuật	0	0%
02	Bà Trịnh Bích Dung	Phó Tổng Giám đốc	Cử nhân Kinh tế	266.028	2,4%
03	Bà Phan Thị Nam Hà	Kế toán trưởng	Thạc sỹ kinh tế - ngành KT	10.000	0,09%

b. Những thay đổi trong ban điều hành :

Tháng 11/2021 công ty đã miễn nhiệm ông Phạm Thiện Thuận - Phó Tổng Giám đốc (ông Thuận xin nghỉ việc vì lý do sức khoẻ).

c. Số lượng cán bộ, nhân viên :

- Số lao động bình quân năm 2021 là 203 người, 100% được ký hợp đồng lao động dài hạn. Công ty luôn thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động theo đúng quy định của Nhà nước.

3. Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án :

a. Các khoản đầu tư lớn:

Tiếp tục triển khai thực hiện dự án nhà máy sản xuất thuốc mới theo tiêu chuẩn GMP – EU.

b. Các công ty con, công ty liên kết:

- Năm 2020 Công ty đã thành lập Công ty con là Công ty TNHH Xã hội Sinh dược Sài Gòn (BIOPHARCO SAIGON), vốn điều lệ là 20 tỷ VNĐ, do NADYPHAR làm chủ sở hữu 100%. Công ty đã được cấp giấy phép thành lập doanh nghiệp nhưng chưa được cấp giấy phép ngành nghề và do dịch bệnh nên gặp khó khăn trong việc tuyển dụng nhân sự nên tạm ngừng hoạt động.

4. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài chính:

(ĐVT: Triệu đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% Tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	267.415	272.786	2,0%
Doanh thu thuần	95.920	89.513	-6,7%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	23.023	24.984	8,5%
Lợi nhuận khác	628	(130)	-20,7%
Lợi nhuận trước thuế	23.650	24.854	5,1%
Lợi nhuận sau thuế	20.229	21.382	5,7%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức/Lợi nhuận sau thuế	54,9%	51,9%	-3,0%

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

(ĐVT: triệu đồng)

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán (lần)		
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn: TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	4,13	4,43
	- Hệ số thanh toán nhanh: (TS ngắn hạn – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	3,53	3,83
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn (%)		

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021
	- Hệ số nợ/Tổng tài sản	18,8%	18,0%
	- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	23,2%	22,0%
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động (lần)		
	- Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	2,08	1,92
	- Vòng quay tổng tài sản: DT thuần/Tổng tài sản bình quân	0,36	0,33
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi (%)		
	Hệ số LN sau thuế / Tổng tài sản	7,6%	7,9%
	Hệ số LN từ hoạt động SXKD / DT thuần	24,0%	27,9%
	Hệ số LN sau thuế / DT thuần	21,1%	23,9%
	Hệ số LN sau thuế / Vốn chủ sở hữu	9,4%	9,7%
	Thu nhập trên cổ phần (EPS)	1.531	1.618

5. Cơ cấu cổ đông, tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a. Cổ phần:

- Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty cổ phần Dược phẩm 2/9.
- Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông.
- Mã cổ phiếu : NDP.
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Tổng số cổ phần : 11.100.000
 - Số lượng cổ phần đang lưu hành : **11.100.000 CP.**
 - Loại cổ phần lưu hành : cổ phần phổ thông.
 - Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do : 11.100.000 CP.
 - Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng : 0 CP.

Ngày 11/06/2021, 5.500.000 cổ phần của Công ty đã được điều chỉnh từ loại chuyển nhượng có điều kiện sang chuyển nhượng tự do.

b. Cơ cấu cổ đông :

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu/VĐL
I	Cổ đông trong nước	385	11.099.600	99,997 %
1	Cổ đông tổ chức	07	5.120.247	46,128 %
2	Cổ đông cá nhân	378	5.997.353	53,869 %
II	Cổ đông nước ngoài	2	400	0,003 %
1	Cá nhân	2	400	0,003 %
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	
	Tổng cộng	387	11.100.000	100%

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

e. Các chứng khoán khác: không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội:

6.1. Tác động lên môi trường:

- a. Quan trắc môi trường : Công ty luôn tuân thủ quy trình xử lý khí thải theo quy định, hàng quý đều thực hiện quan trắc môi trường nhằm đảm bảo lượng khí thải, nước thải đầu ra đạt tiêu chuẩn xả thải ra môi trường.
- b. Báo cáo môi trường : Công ty chủ động lập đầy đủ các báo cáo môi trường định kỳ và nộp về các cơ quan chức năng như Sở Tài nguyên Môi trường, Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Tp.HCM, phòng Quản lý hạ tầng khu Công nghiệp Cát Lái...theo quy định.
- c. Quản lý chất thải: Chất thải phát sinh trong quá trình sản xuất được công ty phân loại và xử lý phù hợp theo quy định. Chất thải nguy hại được thu gom và giao cho các đơn vị có chức năng xử lý.

6.2 Tiêu thụ năng lượng:

Tiết kiệm năng lượng luôn là vấn đề được quan tâm hàng đầu tại Công ty. Năng lượng sử dụng năm 2021 duy trì ở mức ổn định như những năm trước. Năm 2022 và những năm tiếp theo Công ty dự kiến sẽ tiếp tục rà soát lại toàn bộ máy móc thiết bị sản xuất và lên kế hoạch tiết kiệm năng lượng hơn nữa.

6.3 Tiêu thụ nước:

- a. Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: 46m³/ngày do Công ty CP Cấp nước Thủ Đức (Nhà máy nước Thủ Đức) cung cấp.
- b. Tỷ lệ phân trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: không có.

6.4 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

- a. Số lần bị xử phạt do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có.
- b. Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường : không có

6.5 Chính sách liên quan đến người lao động

- a. Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động :
 - Số lượng lao động bình quân : 203 người
 - Mức lương bình quân : 8.705.000đ/người/tháng
- b. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động :
 - Công ty đã thực hiện đầy đủ các chính sách đối với người lao động theo Luật quy định như: ký hợp đồng lao động, thời gian làm việc và nghỉ ngơi, nghỉ Lễ, phép, việc riêng; trả lương làm thêm giờ, phụ cấp ca đêm; phụ cấp độc hại bằng hiện vật; các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; kỷ luật lao động, chính sách đối với lao động nữ... Trong năm 2021, người lao động có hoàn cảnh khó khăn và người lao động thuộc các đối tượng F1, F0 trong dịch bệnh Covid19 đều được hỗ

trợ và giải quyết chế độ chính sách kịp thời.

c. Hoạt động đào tạo người lao động :

- Do bị ảnh hưởng dịch bệnh phải hạn chế tập trung đông người nên các hoạt động đào tạo trực tiếp và nhiều lớp đào tạo bên ngoài không thể thực hiện theo kế hoạch tuy nhiên các hoạt động đào tạo nội bộ, đào tạo an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy...vẫn được thực hiện đầy đủ.

6.6 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Công ty đã có nhiều đóng góp tích cực đối với cộng đồng, địa phương đặc biệt trong công tác phòng chống dịch bằng những hành động thiết thực như :

- Ủng hộ thành phố Hồ Chí Minh gói thuốc an sinh góp phần cùng thành phố chung tay đẩy lùi đại dịch Covid, trị giá gần 300 triệu đồng.
- Ủng hộ Hội Chữ Thập Đỏ tỉnh Đồng Tháp cơ sở thuốc trị giá gần 300 triệu đồng thực hiện chương trình khám bệnh phát thuốc cho bà con có hoàn cảnh khó khăn tại xã Trường Xuân, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.
- Phối hợp Câu lạc bộ Y Bác sỹ Tình Nguyễn Sài Gòn tổ chức khám chữa bệnh và phát thuốc miễn phí cho 500 hộ dân tại xã Phước Hiệp, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.
- Tặng học bổng cho các cháu có cha/mẹ mất do dịch Covid.
- Phụng dưỡng suốt đời Mẹ Việt Nam Anh Hùng tại xã Phú Hòa Đông – Củ Chi.
- Thường xuyên tổ chức các hoạt động thăm hỏi các gia đình chính sách, gia đình có công với cách mạng trên địa bàn thành phố vào các dịp lễ, tết.
- Đồng hành cùng địa phương nơi công ty trú đóng chia sẻ, giúp đỡ các gia đình gặp khó khăn trong đại dịch.
- Chung tay cùng địa phương làm tốt công tác bảo vệ môi trường, tạo cảnh quan xanh, sạch, đẹp.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2021, doanh thu thuần của công ty không đạt kế hoạch, chỉ bằng 92,09% so với năm 2020, nguyên nhân như sau :

- Do ảnh hưởng bởi các đợt giãn cách xã hội nghiêm ngặt và kéo dài đã gây ra sự gián đoạn trong hoạt động cung ứng và phân phối sản phẩm. Các bệnh viện bị buộc phải chuyển đổi thành trung tâm điều trị Covid-19, khiến doanh thu đầu thầu thuốc giảm mạnh. Nhu cầu chăm sóc sức khoẻ giảm sút, chủ yếu chỉ tập trung vào nhóm mặt hàng thiết yếu liên quan đến điều trị Covid.
- Bên cạnh đó việc chuỗi cung ứng nguyên liệu sản xuất dược phẩm bị đứt gãy, giá thành tăng cao so với cùng kỳ năm ngoái, nhất là thời điểm dịch bùng phát mạnh tại hai đất nước cung cấp chính nguồn nguyên liệu dược là Trung Quốc và Ấn Độ cũng gây rất nhiều khó khăn do công ty không đủ nguồn nguyên liệu sản xuất,

không có sản phẩm cung cấp cho thị trường.

- Tình trạng chậm cấp mới/gia hạn/duy trì/bổ sung số đăng ký thuốc; khó khăn trong việc nộp hồ sơ; các quy định về đấu thầu, quản lý giá thuốc, đặt tên thuốc... của Bộ Y tế có nhiều bất cập cũng khiến công ty gặp nhiều khó khăn trong việc thực hiện kế hoạch đã đề ra.
- Đội ngũ nhân sự chưa thực sự đáp ứng được các đòi hỏi ngày cao của công ty, chưa tạo được những đột phá trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, nghiên cứu...
- Hệ thống kinh doanh ở các tỉnh ngoài Tp.HCM còn yếu, thiếu chuyên nghiệp, hàng chủ lực còn ít.

Những tiến bộ công ty đã đạt được:

- Tuy doanh thu không đạt được như kỳ vọng nhưng năm 2021 Công ty đã đạt được nhiều tiến bộ trong việc kiểm soát chi phí, cắt giảm các chi phí không thực sự cần thiết, bố trí sản xuất hợp lý, quản lý hàng tồn kho hiệu quả... nên lợi nhuận năm 2021 so với 2020 tăng gần 6%. Công ty vẫn đảm bảo ổn định đời sống người lao động và tỷ lệ chia cổ tức như Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

2. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài sản:

(ĐVT: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	TH 2021/ TH 2020	Tỷ trọng năm 2020	Tỷ trọng năm 2021
Tài sản ngắn hạn	195.456	207.771	106,30%	73,09%	76,17%
Tài sản dài hạn	71.959	65.015	90,35%	26,91%	23,83%
Tổng tài sản	267.415	272.786	102,01%	100%	100%

- Tài sản Công ty năm 2021 tăng 5,37 tỷ đồng, tương đương tăng 2% so với năm 2020, trong đó Tài sản ngắn hạn năm đạt 207,771 tỷ đồng, tăng 12,3 tỷ đồng, tương đương tăng 6,3% so với năm trước, chủ yếu tăng các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn, hàng tồn kho và các khoản phải thu ngắn hạn.
- Hàng tồn kho tăng 3,96 tỷ đồng so với năm 2020, chủ yếu là tăng thành phẩm tồn kho do Công ty chủ động gia tăng sản xuất để hạ giá thành sản phẩm, tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường).

b. Tình hình nợ phải trả:

(ĐVT: Triệu đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	TH 2021/ TH 2020	Tỷ trọng năm 2020	Tỷ trọng năm 2021
Nợ ngắn hạn	46.093	44.988	97,60%	93,19%	93,78%
Nợ dài hạn	3.369	2.984	88,57%	6,81%	6,22%
Tổng nợ phải trả	49.462	47.972	96,99%	100%	100%

- Công ty đã thực hiện tốt công tác quản lý nợ. Tổng nợ phải trả năm 2021 thấp hơn so với năm 2020 do Công ty kiểm soát tốt dòng tiền, nguồn tiền, tài sản hiệu quả không để xảy ra thất thoát nguồn vốn, tài sản của Công ty được bảo toàn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

a. Kế hoạch năm 2022:

- Doanh thu : 135 tỷ đồng
- Lợi nhuận : 25 tỷ đồng
- Cổ tức dự kiến : từ 5% trở lên

Năm 2022 Công ty tiếp tục xây dựng nhà máy mới nên cần giữ lại một phần lợi nhuận để tái đầu tư do đó mức chia cổ tức dự kiến từ 5% trở lên.

b. Một số giải pháp trọng tâm năm 2022:

- Tập trung phát triển hệ thống khách hàng, mở rộng thị trường, thị phần, đào tạo nâng cao kỹ năng nhân sự bán hàng, đa dạng hóa các hình thức marketing, xây dựng chương trình khuyến mãi/hậu mãi hiệu quả.
- Theo dõi chặt chẽ, nắm bắt kịp thời biến động thị trường, đặc biệt trong giai đoạn tình hình kinh tế chính trị và dịch bệnh trên thế giới đang diễn biến hết sức phức tạp, giá nguyên vật liệu biến động nhiều như hiện nay để có giải pháp kịp thời, phù hợp, đảm bảo lợi nhuận Công ty.
- Tập trung xây dựng nhóm hàng chiến lược, có doanh số lớn và lợi nhuận cao.
- Áp dụng công nghệ & cải tiến các qui trình nhằm nâng cao năng lực sản xuất của Nhà máy hiện hữu, nghiên cứu đầu tư máy móc, thiết bị cần thiết, hợp lý để tăng năng suất, chất lượng sản phẩm, hạ giá thành sản phẩm, tăng tính cạnh tranh, tạo thuận lợi cho khâu tiêu thụ sản phẩm, cung ứng đủ và kịp thời theo nhu cầu thị trường.
- Tiếp tục tập trung nguồn lực phát triển sản phẩm mới và các sản phẩm được đánh giá có tiềm năng. Tạo dựng một hệ sinh thái nhân sự sâu rộng về nghiên cứu, sản xuất, marketing, phân phối nhằm tạo sự phát triển bền vững cho công ty.
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Sắp xếp lại nhân sự theo hướng chuyên môn hoá phù hợp với định hướng phát triển của công ty. Xây dựng và hoàn thiện các chính sách về nhân sự, từng bước cải thiện thu nhập, tạo môi trường làm việc ổn định để người lao động yên tâm làm việc.
- Đẩy mạnh công tác giám sát quản trị chất lượng sản phẩm, tối ưu hóa chi phí nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

5. Giải trình của Tổng Giám đốc với ý kiến của kiểm toán : không có

6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty :

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng,

phát thải...):

Năng lượng : Công ty đang từng bước thực hiện từng bước thực hiện cải thiện việc tiêu thụ năng lượng hướng đến các mục tiêu :

- Tổ chức thực hiện sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả.
- Nghiên cứu, ứng dụng các giải pháp tiết kiệm năng lượng tại nhà máy.
- Đào tạo nâng cao nhận thức về việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.
- Phát hiện các vấn đề không phù hợp trong quá trình quản lý/ sử dụng năng lượng và thực thi các biện pháp khắc phục và phòng ngừa tích cực.

Tiêu thụ nước & nước thải :

- Đảm bảo nguồn nước sạch cho hoạt động sản xuất và sinh hoạt.
- Tiết giảm tiêu hao nguồn tài nguyên nước thông qua các biện pháp và sáng kiến tiết kiệm nước.
- Xử lý nguồn nước thải theo qui định của pháp luật hiện hành.
- Hệ thống thoát nước mưa, thoát nước thải riêng biệt và được phép đầu nối đầu ra với hệ thống thoát nước mưa, nước thải của KCN.

Rác thải :

- Quản lý nguồn rác thải chặt chẽ, phân loại cụ thể theo quy định.
- Đối với chất thải rắn sinh hoạt và chất thải công nghiệp không nguy hại: Công ty thu gom về kho chứa theo đúng quy trình phân loại và quản lý rác thải, sau đó hợp đồng với các đơn vị chức năng để thu gom, vận chuyển và xử lý.
- Đối với chất thải nguy hại: Công ty có nhà rác nguy hại riêng với biển báo, ký hiệu nguy hại theo quy định. Công ty dán mã chất thải nguy hại và quản lý nghiêm ngặt cho từng loại chất thải, ký hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý các chất thải này.

Tuân thủ về môi trường:

- Tham khảo, cập nhật các quy định, chính sách tuân thủ nghiêm ngặt về môi trường theo tiêu chuẩn luật hiện hành của nhà nước;

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

- Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh, Công ty luôn đảm bảo các chế độ, chính sách cho người lao động, kể cả những thời điểm công ty gần như ngừng hoạt động hoàn toàn do có ca nhiễm Covid19 cùng lúc tại văn phòng và nhà máy, công ty vẫn thực hiện trả đủ lương và hỗ trợ bảo hiểm cho cán bộ công nhân viên.
- Nộp bảo hiểm đầy đủ và đúng thời hạn, không để xảy ra tình trạng nợ đọng làm ảnh hưởng đến việc giải quyết các chế độ bảo hiểm của người lao động.
- Ngoài bảo hiểm bắt buộc, Công ty còn mua bảo hiểm tai nạn 24/24 cho cán bộ công nhân viên.

- Tháng 4/2021, Công ty đã tổ chức cho người lao động đi nghỉ mát 3 ngày 2 đêm tại resort 4 sao ở Phan Thiết nhằm tái tạo sức lao động, nâng cao đời sống tinh thần, gắn kết tình cảm đồng nghiệp và gia đình. Kỳ nghỉ đã để lại nhiều dấu ấn và kỷ niệm đẹp, qua các chương trình Teambuilding giao lưu và kết nối; chương trình Gala Dinner kết hợp với rất nhiều trò chơi vui và ý nghĩa, giúp các thành viên trong công ty có những phút giây rất vui vẻ và đáng nhớ.
- Để bảo vệ sức khoẻ người lao động, Công ty luôn chú trọng tạo môi trường làm việc xanh, sạch, đẹp và thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng chống dịch Covid19. Trong năm 2021, công tác phòng chống dịch của Công ty luôn được các cơ quan chức năng đánh giá cao.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

- Hưởng ứng và tham gia tích cực các chương trình vì cộng đồng do các cơ quan, ban ngành, địa phương phát động.
- Thực thi tốt các biện pháp bảo vệ môi trường và luôn đồng hành cùng địa phương thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường.

7. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về các mặt hoạt động của công ty, trong có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội:

- Hội đồng quản trị thống nhất với nội dung báo cáo của Ban điều hành về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021. Các chỉ tiêu cơ bản về doanh thu, lợi nhuận, quyền lợi của cổ đông, xử lý môi trường, thực hiện nghĩa vụ xã hội... đều được báo cáo đầy đủ và phản ánh đúng tình hình thực tế của Công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Ban điều hành:

- Ban điều hành đã triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của Hội đồng Quản trị và tuân thủ đúng các quy định pháp luật, Điều lệ công ty, quy chế nội bộ...đồng thời thực hiện các nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, đảm bảo lợi ích tối đa của Công ty và Cổ đông.
- Ban điều hành nhận thức rõ những thuận lợi và khó khăn của Công ty nên đã linh hoạt, chủ động trong việc xây dựng kế hoạch và điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời thường xuyên ban hành các văn bản, tài liệu nội bộ theo thẩm quyền nhằm kiểm soát hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Năm 2021 đi qua với nhiều biến động ảnh hưởng tiêu cực đến mọi mặt đời sống kinh tế, xã hội. Hội đồng Quản trị ghi nhận và đánh giá cao tinh thần trách nhiệm và sự nỗ lực của Ban điều hành trong công việc, chủ động đưa ra các phương án hoạt động nhằm đảm bảo ổn định sản xuất kinh doanh và tuân thủ các quy định

phòng chống dịch; tiết giảm chi phí quản lý, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, góp phần gia tăng lợi nhuận, từng bước thúc đẩy sức cạnh tranh của Công ty.

2. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo Ban điều hành thực hiện tốt chiến lược kinh doanh, kế hoạch đầu tư, tài chính và các công tác tổ chức đào tạo nhân sự hướng tới sự phát triển bền vững.
- Chú trọng nâng cao năng lực quản trị, khả năng cạnh tranh và quản lý rủi ro; xây dựng cơ chế và chuẩn hóa quy trình điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh bằng các quy chế; có các giải pháp phù hợp nhằm kích thích những yếu tố tích cực, khắc phục kịp thời các mặt hạn chế, tạo đà cho phát triển bền vững, đảm bảo hài hòa giữa các lợi ích của Công ty, người lao động, cổ đông cũng như đối tác và khách hàng.
- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và điều hành.
- Rà soát, kiện toàn cơ cấu tổ chức, bộ máy của các bộ phận; nâng cao năng lực, trách nhiệm của cán bộ quản lý các cấp; tăng cường công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, cơ cấu lại lực lượng lao động hợp lý, nâng cao năng suất lao động.
- Thực hiện tốt vai trò quản lý và giám sát toàn diện các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; đưa ra các định hướng đúng đắn, các giải pháp phù hợp và kịp thời để chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh; công khai, minh bạch mọi hoạt động tạo điều kiện thuận lợi để các cơ quan quản lý, cổ đông và người lao động có thể thực hiện tốt được chức năng giám sát, kiểm tra kiểm soát.

IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị :

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị tại thời điểm 31/12/2021.

TT	Họ tên	Chức danh	Số CP sở hữu/đại diện	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Ông Ngô Nam Thắng	Chủ tịch HĐQT	2.320.088	20,90%	CT HĐQT Cty CP XD TM DV GB Sài Gòn
2	Ông Huỳnh Nguyên Thanh	Phó CT HĐQT	0	0,00%	Thành viên điều hành
3	Ông Hoàng Xuân Minh Trí	Thành viên HĐQT	1.609.500	14,50%	Đại diện phần vốn của Sapharco

TT	Họ tên	Chức danh	Số CP sở hữu/đại diện	Tỷ lệ	Ghi chú
4	Bà Trịnh Bích Dung	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGĐ.	266.028	2,40%	Thành viên điều hành
5	Ông Nguyễn An Giang	Thành viên Hội đồng quản trị	2.770.568	24,96%	Đại diện phần vốn góp của Cty CP XD TM DV GB Sài Gòn

b. Các tiểu ban trực thuộc Hội đồng Quản trị : Không có

c. Thay đổi nhân sự trong Hội đồng quản trị trong năm: Không có.

d. Hoạt động của Hội đồng quản trị :

- Tổng số cuộc họp : Hội đồng Quản trị tổ chức 07 cuộc họp định kỳ/đột xuất dưới hình thức họp trực tiếp và trực tuyến để thảo luận các nội dung liên quan đến hoạt động của công ty, các cuộc họp đều đạt tỷ lệ 100% thành viên tham dự.
- Tổng số Nghị quyết ban hành: Hội đồng Quản trị ban hành 06 nghị quyết liên quan đến các vấn đề nhân sự, hoạt động sản xuất kinh doanh và quản trị công ty.
- Căn cứ vào các Tờ trình đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 thông qua, Hội đồng Quản trị đã ban hành các văn bản : Điều lệ công ty, Quy chế Nội bộ về Quản trị, Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị.
- Trong năm 2021, Hội đồng Quản trị đã hoạt động phù hợp với quy định của pháp luật, điều lệ. Các nội dung thuộc trách nhiệm và thẩm quyền Hội đồng Quản trị đã được thực thi nghiêm túc. Về cá nhân, các thành viên Hội đồng Quản trị đều chủ động và tích cực trong việc thực thi trách nhiệm bổn phận của mình.

2. Ban kiểm soát:

a. Danh sách thành viên Ban kiểm soát:

ST T	Họ tên	Chức danh	Số CP sở hữu/đại diện	Tỷ lệ
1	Nguyễn Minh Đức	Trưởng ban BKS	0	0%
2	Đào Thị Hằng	Thành viên BKS	0	0%
3	Phạm Xuân Vinh	Thành viên BKS	0	0%

b. Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Năm 2021 bắt đầu nhiệm kỳ V (2021-2025) của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Dược phẩm 2/9. Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 vào ngày

27/04/2021, đã tổ chức bầu Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2025 gồm có 03 thành viên. Ngay sau khi trúng cử, các thành viên Ban Kiểm soát đã tiến hành cuộc họp thứ nhất của nhiệm kỳ ngay tại Đại hội để tiến hành bầu Trưởng Ban Kiểm soát.

Ban Kiểm soát đã triển khai thực hiện các công tác như sau:

- Duy trì các hoạt động theo quy định tại Điều lệ và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát; đã cử thành viên tham dự đầy đủ các phiên họp thường kỳ của Hội đồng Quản trị;
- Đã thực hiện các công tác đúng theo kế hoạch hoạt động năm 2021 của Ban Kiểm soát, bao gồm: thực hiện kiểm tra, giám sát Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc quản lý và điều hành Công ty thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; Giám sát thẩm định tính hợp pháp, tính hệ thống và trung thực trong công tác kế toán, sổ sách kế toán, trong nội dung báo cáo tài chính, các phụ lục và tài liệu liên quan, báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo đánh giá công tác quản lý và báo cáo khác trước khi trình Đại hội đồng cổ đông hoặc các cơ quan nhà nước có liên quan;
- Đã xem xét, thẩm tra các Báo cáo tài chính quý tại Công ty, Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam;
- Trong năm Ban Kiểm soát đã hoàn tất việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát; đã phối hợp cùng một số phòng ban liên quan tham gia đóng góp ý kiến để hoàn thiện và ban hành mới Điều lệ Công ty và một số quy chế, quy định nội bộ.

Trong năm 2021, Ban Kiểm soát đã tiến hành 02 cuộc họp với những nội dung như sau:

- Bầu Trưởng Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2025;
- Triển khai Kế hoạch hoạt động năm 2021 của Ban Kiểm soát; Phân công nhiệm vụ cho các thành viên BKS;
- Thông qua các báo cáo về việc phân tích, đánh giá tình hình hoạt động và thực hiện các chỉ tiêu tài chính các quý trong năm;
- Thông qua các tài liệu, báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích (chưa trừ thuế thu nhập cá nhân):

- Tổng thù lao Hội đồng Quản trị: 817.000.000 VNĐ
- Tổng thù lao Ban kiểm soát: 100.000.000 VNĐ
- Tổng tiền lương và các khoản thu nhập khác của Ban điều hành, Ban kiểm soát: 2.030.281.332 VNĐ

Chi tiết thu nhập của từng thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành vui lòng xem Báo cáo tài chính kèm theo.

b. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan:

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số CP sở hữu ĐK		Số CP sở hữu CK		Lý do tăng, giảm
			Số CP	Tỷ lệ	Số CP	Tỷ lệ	
1	NGÔ THỊ GIÁNG HƯƠNG	người liên quan	91.902	0,828%	111.902	1,008%	Mua
2	NGÔ THỊ CẨM LY	người liên quan	91.902	0,828%	226.832	2,044%	Mua
3	NGÔ PHẠM VIỆT	người liên quan	174.000	1,568%	222.000	2%	Mua
4	TRẦN QUYỀN LỄ	người liên quan	34.400	0,31%	0	0%	Bán

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ, cổ đông lớn:

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ với cty	Số Giấy CNSH	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty Cổ phần Xây dựng Thương mại Dịch vụ G.B Sài Gòn	Cổ đông lớn	0309763776	78-80 Cách Mạng Tháng 8, P.6, Q.3, TPHCM	Năm 2021	- Bán hàng (11 giao dịch): 119.592.017đ - Trả hàng (1 giao dịch): 5.190.041 đ - Cho thuê Bất động sản (8 giao dịch): 2.379.199.204đ - Mua hàng (1 giao dịch): 44.000.000 đ - Trả cổ tức: 2.770.568.000đ
2	Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn	Cổ đông lớn đồng thời là cổ đông nhà nước	0300523385	18-20 Nguyễn Trường Tộ, P.12, Q.4, TPHCM	Năm 2021	- Bán hàng (186 giao dịch): 25.782.148.486đ - Trả hàng (7 giao dịch): 356.567.821đ - Trả cổ tức: 1.609.500.000đ

Tất cả các giao dịch đều có ký hợp đồng theo đúng quy định.

d. Đánh giá thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Hoạt động của Công ty luôn tuân thủ các quy định về quản trị nội bộ đã ban hành.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2021 :

1. Ý kiến kiểm toán :

Theo ý kiến của Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam, báo cáo tài

chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty và Công ty con vào ngày 31/12/2021 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 03 năm 2016 và hướng dẫn lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán:

Toàn văn Báo cáo Tài chính năm 2021 đã kiểm toán được đăng tải trên website của công ty tại địa chỉ : nadyphar.com.vn/congbothongtin.

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT *th*



NGÔ NAM THẮNG